

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt mức chi tiền thưởng cho các giải thi đấu thể thao;
mức chi tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa
đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm
2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày
16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể
thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2012 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về quy định hỗ trợ bồi dưỡng đối với vận
động viên đạt đẳng cấp quốc gia; chế độ chi tài chính đối với các giải thi đấu
thể thao; chế độ bồi dưỡng đối với học sinh năng khiếu nghệ thuật và thể thao
tỉnh Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số 49/TTr-SVHTTDL ngày 27 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này mức chi tiền giải thưởng cho các giải thi đấu thể thao; mức chi tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng:

1. Mức chi giải thưởng đối với các giải thể thao.

a) Giải thể thao cấp tỉnh (theo phụ lục I).

b) Giải thể thao cấp huyện, thành phố, ngành: tối đa không quá 70% so với mức chi cấp tỉnh.

c) Giải thể thao cấp xã, phường, thị trấn: tối đa không quá 50% so với mức chi cấp tỉnh.

2. Mức chi tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng (theo phụ lục II).

3. Quy định về áp dụng mức chi thưởng:

- Mức thưởng quy định nêu trên là mức tối đa, căn cứ vào quy mô cụ thể của mỗi giải thi đấu thể thao, khả năng kinh phí ngân sách được giao theo phân cấp Ban Tổ chức quyết định cơ cấu giải thưởng cho phù hợp.

- Đối với nguồn huy động xã hội hóa, nguồn kinh phí hợp pháp khác, mức thưởng các giải thi đấu thể thao do Ban Tổ chức quyết định cho phù hợp.

Điều 2. Căn cứ mức chi tiền giải thưởng cho các giải thi đấu thể thao; mức chi tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng tại Điều 1, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định 364/QĐ-UBND ngày 29/3/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt mức chi giải thưởng cho các giải thi đấu thể thao; mức chi Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Cao Bằng lần thứ VII năm 2013-2014.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, KGVX;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, TH (ĐH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh



PHỤ LỤC I
MỨC CHI GIẢI THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC GIẢI THỂ THAO CẤP TỈNH
(Kèm theo Quyết định số: 901/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải phong cách
1	Giải cá nhân	1.000	800	600	Đối với các giải cá nhân đạt giải từ 4 đến 10 của một số môn thể thao (Việt dã, Bắn súng, Bắn nỏ...) là: 300
2	Giải đôi	1.500	1.000	800	-
3	Giải đồng đội	3.000	2.000	1.000	
4	Các môn tập thể (Bóng chuyền, Bóng rổ, Bóng đá 5 người, Bóng ném, Thể dục dưỡng sinh, Chạy tập thể, các nội dung biểu diễn...)	4.000	3.000	2.000	1.000
5	Giải bóng đá	-	-	-	-
5.1	Giải 7 người	5.000	4.000	3.000	-
5.2	Giải 11 người	8.000	6.000	5.000	-
6	Giải toàn đoàn tại Đại hội Thể dục thể thao và Hội thi	5.000	4.000	3.000	2.000
7	Đơn vị được công nhận tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao	-	-	-	3.000

PHỤ LỤC II
MỨC CHI ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO CÁC CẤP TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: 901/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Số TT	Nội dung	Cấp tỉnh	Cấp huyện, thành phố, ngành	Cấp xã, phường, thị trấn
1	Tuyên truyền, trang trí khánh tiết	Chi theo thực tế	Chi theo thực tế	Chi theo thực tế
2	Mua dụng cụ, trang thiết bị phục vụ tổ chức thi đấu...	Chi theo thực tế	Chi theo thực tế	Chi theo thực tế
3	Chi bồi dưỡng Ban tổ chức, các tiểu ban chuyên môn, trọng tài, phục vụ, y tế, công an...	Thực hiện theo Nghị quyết 11/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	Thực hiện theo Nghị quyết 11/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	Tối đa không quá 80% mức chi cấp huyện
4	Chi giải thưởng	Theo định mức giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao được UBND tỉnh phê duyệt	Theo định mức giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao được UBND tỉnh phê duyệt	Theo định mức giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao được UBND tỉnh phê duyệt
5	Chi công tác phí, lưu trú, tiền xe đi, về...	Thực hiện theo quy định hiện hành	Thực hiện theo quy định hiện hành	Thực hiện theo quy định hiện hành